| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƯ PRÔNG**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 14/2021/QĐST- DS | *Chư Prông, ngày 02 tháng 02 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 200/2020/TLST- DS, ngày 11 tháng 11 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-**Nguyên đơn**: **Ngân hàng Thương mại cổ phần C** Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Đức T** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Hoàng Anh Q**- Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai; Địa chỉ: Số 01 Trần Hưng Đạo, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Theo văn bản ủy quyền thường xuyên tham gia tố tụng số 266/UQ- HĐQT- NHCT18 ngày 16/3/2020).

- **Bị đơn**: Ông **Trương Văn M**, sinh năm 1968 cùng bà **Phạm Thị M**, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

**2**.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.*Về số tiền nợ*: Tính đến ngày 25/01/2021 bà Phạm Thị M và ông Trương Văn M thừa nhận còn nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần C, số tiền 695.416.436 đồng *(sáu trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm mười sáu nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng),* trong đó nợ gốc là 600.000.000 đồng *(sáu trăm triệu đồng)* và tiền nợ lãi tính đến ngày 25/01/2021 là 95.416.436 đồng *(chín mươi lăm triệu bốn trăm mười sáu nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng),* chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 25/01/2021).

2.2.*Về phương thức và thời hạn thanh toán*: Ngày 25/5/2021 (dương lịch) bà Phạm Thị M và ông Trương Văn M có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền 695.416.436 đồng *(sáu trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm mười sáu nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng),* trong đó nợ gốc là 600.000.000

đồng *(sáu trăm triệu đồng)* và tiền nợ lãi tính đến ngày 25/01/2021 là 95.416.436 đồng *(chín mươi lăm triệu bốn trăm mười sáu nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng),* chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 25/01/2021).

Trường hợp bà Phạm Thị M và ông Trương Văn M vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần C có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông xử lý tài sản đang thế chấp, theo:

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 973/2018/HĐBĐ/NHCT500 lập ngày 06/6/2018 được Công chứng viên Văn phòng công chứng Chư Prông , tỉnh Gia Lai, địa chỉ: 138 Hùng Vương, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai công chứng ngày 06/6/2018. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất các thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 116; tờ bản đồ số 30 tại làng Tung, xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 54643m$^2$ đất , Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 619900 được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 01/6/2018.

Để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (25/01/2021) bà Phạm Thị M và ông Trương Văn M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3.*Về án phí*: Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là [20.000.000đ + (695.416.436 – 400.000.000) x 4%)] x 50% = 15.908.329 đồng, (mười năm triệu chín trăm lẻ tám nghìn ba trăm hai mươi chín đồng).

Bị đơn bà Phạm Thị M và ông Trương Văn M tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 15.908.329 đồng, (mười năm triệu chín trăm lẻ tám nghìn ba trăm hai mươi chín đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là: 17.374.110 đồng (mười bảy triệu ba trăm bảy mươi bốn nghìn một trăm mười đồng) theo biên lai thu tiền số 0010656 ngày 09 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.4.*Về chi phí Tố tụng*: Bà Phạm Thị M và ông Trương Văn M thanh toán lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Gia Lai, số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*.

**Nơi nhận:**
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND huyện Chư Prông;
-Chi cục THADS huyện Chư Prông;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Khả Thế**